TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM** Bản án số: 31/2020/HS-ST Ngày: 26 – 11 – 2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Tăng;

Thẩm phán: Ông Huỳnh Nguyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Hay;
2. Ông Hứa Văn Chính;
3. Ông Nguyễn Văn Hả.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Hồ Đắc Dũng – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Th (Tên gọi khác: Không): sinh ngày 08/5/1991, tại tỉnh K; Nơi đăng ký HKTT: 18 Lý Tự Tr, phường Th, thành phố K, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: 38 Trần Nguyên Hãn, phường Q, thành phố K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1963 và bà Võ Thị H, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2020. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Tạ Văn Nghiệp – Luật sư Văn phòng Luật sư Sài Gòn An Nghiệp, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum; địa chỉ: số 52 Bà Triệu, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K. (Có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Tấn C sinh năm 1963; trú tại: 18 Lý Tự Trọng, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh K. (Có mặt).

+ Anh Võ Tấn Đ, sinh năm 1987; trú tại: 95/4 Nơ Trang Long, phường Trường Chinh, thành phố K, tỉnh K. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đình Minh T, sinh năm 1991; trú tại: 01 Lương Khánh Thiện, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K. (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1989; trú tại: 18 Lý Tự Trọng, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh K (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1994; trú tại: 336 Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K (Có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1962; trú tại: 324 Trần Phú, tổ 3, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957; trú tại: 320 Urê, tổ 3, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Minh Ng, sinh năm 1988; trú tại: 80 A Dừa, phường Duy Tân, thành phố K, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 18/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K phối hợp với lực lượng Công an phường Quang Trung, thành phố K tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 38 Trần Nguyễn Hãn, tổ 3, phường Quang Trung, thành phố K. Quá trình kiểm tra trong nhà có Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Thị Hồng M (sinh năm 1994, trú tại 336 Đ, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K). Quá trình kiểm tra Nguyễn Ngọc Th tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an 05 (năm) gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín bỏ trong hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng dưới nền đất cạnh cửa bếp và 01 (một) gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín bỏ trong bì ni lông màu đen cạnh giếng nước sau nhà kho. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 19/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc Th tại 38 Tr, thành phố K đã phát hiện, thu giữ: Trong hộc tủ tại phòng ngủ số 02 có 01 (một) gói chất bột màu hồng đựng trong bì ni lông dán kín và 01 (một) gói chất bột màu cam đựng trong bì ni lông dán kín; Dưới đất sau vườn cạnh bụi chuối 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bịch ni lông dán kín.

Tại bản kết luận giám định số 95/GĐTP-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

"Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1.1; M1.2; M1.3; M1.4; M1.5) được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "01" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 57,401 gam, là loại Methamphetamine;

Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "02" gửi giám định là ma túy, có khối lượng 76,732 gam , là loại Methamphetamine.

Mẫu chất bột màu hồng (ký hiệu M3.1) được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "03" gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,091 gam, là loại MDMA.

Mẫu chất bột màu cam (ký hiệu M3.2) được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "03" gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,200gam, là loại: MDMA và Methamphetamine.

Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M4) được niêm phong trong phong bì ký hiệu số "04" gửi giám định là ma túy, có khối lượng 99,777 gam, là loại Methamphetamine."

Kết quả điều tra đã xác định: Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 10/4/2020, Nguyễn Ngọc Th đang ở nhà tại 38 Trần Nguyên Hãn, tổ 3, phường Quang Trung, thành phố k thì có một người đàn ông tên Diễn (chưa rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho Th hỏi có mua ma túy không. Th nói có và hỏi mua 01 gói ma túy với giá 30.000.000 đồng. Diễn đồng ý và nói Th chuẩn bị tiền sau đó Diễn sẽ gọi lại sau. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Diễn gọi điện cho Th và bảo Th đến cây xăng gần Công an huyện Ng củ, Diễn sẽ đón. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô BKS: 82H2- 8143 đến địa điểm hẹn và gặp Diễn. Th đưa cho Diễn 30.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, Diễn nói Th đến ngã ba Đông Dương thuộc xã B, huyện H sẽ có người đưa ma túy. Khi Th đến ngã ba Đ D thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe mô tô không có BKS đến và ném xuống đất chỗ Th đứng 01 gói ma túy đựng trong bì ni lông dán kín, bên ngoài quấn băng keo màu đen. Th nhặt lên bỏ vào túi áo rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà tại 38 Trần Nguyên Hãn, thành phố K. Khi về đến nhà, vì đã khuya và bạn gái là Nguyễn Thị Hồng M đang ngủ nên Th mang gói ma túy vào phòng ngủ bên trong lấy một ít ra để sử dụng; số ma túy còn lại Th phân chia thành 04 gói đựng trong bì ni lông dán kín và cất giấu trong hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng để dưới đất bên cạnh cửa bếp.

Khoảng 20 giờ ngày 16/5/2020, Nguyễn Ngọc Th đang ở nhà tại 38 Trần Nguyên Hãn, tổ 3, phường Q, thành phố K thì Diễn gọi điện thoại cho Th hỏi có mua ma túy nữa không. Th nói có và hỏi mua 01 gói như lần trước. Diễn nói lần này cao hơn 1 triệu. Th đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 17/5/2020 Diễn gọi điện

thoại cho Th hẹn gặp tại Cổng chào xã Đ, huyện N. Th điều khiển xe mô tô BKS: 82H2- 8143 đến địa điểm hẹn và gặp Diễn. Th đưa cho Diễn 31.000.000 đồng, Diễn nói Th đứng đợi sẽ có người đến đưa ma túy. Sau khi Diễn đi khoảng 15 phút thì có 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đi xe mô tô không có BKS chạy qua và ném xuống chỗ Th đứng 02 gói ma túy bỏ trong bì ni lông dán kín, bên ngoài quấn băng keo màu đen. Th nhặt lên bỏ vào túi áo sau đó điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đang trên đường về thì Diễn có gọi điện thoại cho Th nói: Tao đưa dư một gói, cứ cầm về rồi đưa tiền cho tao sau. Th đồng ý và tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà tại 38 Trần Nguyên Hãn, thành phố K, tỉnh K. Sau khi về đến nhà Th lấy 01 gói ma túy đựng trong bì ni lông dán kín chôn xuống dưới đất cạnh bụi chuối sau nhà và cất 02 gói ma túy (01 gói màu hồng, 01 gói màu cam) vào trong hộc tủ nhựa trong phòng ngủ số 2. Còn 01 gói ma túy Th chia làm hai gói nhỏ, 01 gói Th cất vào trong hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng để dưới đất bên cạnh cửa bếp (đã có 04 gói ma túy trước đó), 01 gói Th đem bỏ vào bì ni lông màu đen để dưới đất cạnh giếng sau nhà kho.

Nguyễn Ngọc Th khai nhận, vì không có việc làm ổn định, không có thu nhập cho nên Th đã dùng tiền tích góp được mua ma túy về với mục đích để bán kiếm lời. Khi mua 01 gói với giá 30.000.0000 đồng, Th dự định sẽ bán ra với giá dao động từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên từ khi mua ma túy (ngày 10/4/2020) đến khi bị bắt quả tang (ngày 18/5/2020) Th chưa bán được cho ai. Trong quá trình cất giấu, vì nghiện ma túy nên Th có lấy một ít ra để sử dụng.

Vật chứng, đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án:

- 01 *(Một)* phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 95/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

- 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 *(Một)* xe mô tô BKS 82B1- 754.67, loại Winner, nhãn hiệu Honda, màu đen, bạc, vàng đồng, số máy: KC34E1010129, số khung: 3713KY004175

- 01 *(Một)* ống thủy tinh bị vỡ.

- 01 *(Một)* Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Th số 233117192;

- 01 *(Một)* hộp nhựa màu đen, nắp đậy màu vàng có ghi chữ SUNNY;

- 05 *(Năm)* ống thủy tinh dài khoảng 20 cm;

- 35 *(Ba mươi lăm)* bì ni lông có khóa kéo;

- 01 *(Một)* ví da màu nâu;

- 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064646, BKS 82B1- 811.08 mang tên Hồ Minh Tr;

- 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 061949, BKS 82B1- 754.67 mang tên Nguyễn Đình Minh T

- 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028056, BKS 82H1- 8143 mang tên Võ Tấn Đ

- 01 *(Một)* thẻ đa năng ngân hàng Đông Á số 9704.0617.4116.2897 mang tên NGUYEN THI THANH H

- Số tiền 23.900.000đ *(Hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng)* (theo giấy nộp tiền vào tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum ngày 28/7/2020).

Chuyển Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th 20 *(hai mươi)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho các chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản: 01 (một) xe mô tô BKS 82B1- 754.67, loại Winner, nhãn hiệu Honda, màu đen, bạc, vàng đồng, số máy KC34E1010129, số khung 3713KY004175 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 061949, BKS 82B1- 754.67 mang tên Nguyễn Đình Minh T cho anh Nguyễn Đình Minh T; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028056, BKS 82H1- 8143 mang tên Võ Tấn Đ và số tiền 23.900.000đ (Hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Tấn C; 01 (Một) thẻ đa năng ngân hàng Đông Á số 9704.0617.4116.2897 mang tên NGUYEN THI THANH HUYEN cho chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Th: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064646, BKS 82B1- 811.08 mang tên Hồ Minh Tr; 01 ví da màu nâu.

-Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án: Giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án phạt tù tạm giữ 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Th, số 2331171 trong thời gian bị cáo thi hành án phạt tù. Bị cáo được nhận lại Chứng minh nhân dân sau khi đã chấp hành xong án phạt tù.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 95/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (một) ống thủy tinh bị vỡ; 01 (một) hộp nhựa màu đen, nắp đậy màu vàng có ghi chữ SUNNY; 05 (năm) ống thủy tinh dài khoảng 20 cm; 35 (ba mươi lăm) bì ni lông có khóa kéo.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen đã qua sử dụng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Luật sư Tạ Văn Nghiệp bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Th thống nhất với Cáo trạng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc truy tố, xét xử bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và các điều kiện nhân thân cũng như hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn nên đi vào con đường phạm tội, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th nhất trí với luận cứ bào chữa của Luật sư và không có ý kiến bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Th tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra được thể hiện qua các Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Ngọc Th không có việc làm và thu nhập ổn định, đã mua ma túy về với mục đích bán lại kiếm lời, cụ thể: Ngày 10/4/2020, Th đã mua của một người đàn ông tên Diễn (chưa rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy với giá 30.000.000 đồng về chia nhỏ thành 04 gói, sau đó bỏ vào trong hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng và đem cất giấu dưới nền đất bên cạnh cửa bếp. Ngày 16/5/2020, Th tiếp tục mua của Diễn 01 gói ma túy với giá 31.000.000 đồng nhưng Diễn đưa dư 01 gói và bảo Th trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy, Th lấy 01 gói ma túy đựng trong bì ni lông dán kín chôn xuống dưới đất cạnh bụi chuối sau nhà và cất 02 gói ma túy (01 gói màu hồng, 01 gói màu cam) vào trong hộc tủ nhựa trong phòng ngủ số 2. Còn 01 gói ma túy, Th chia làm 02 gói nhỏ: 01 gói Th cất vào hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng dưới nền đất bên cạnh cửa bếp cùng với 04 gói ma túy đã cất trước đó; Còn 01 gói Th đem bỏ vào bì ni lông màu đen để dưới đất, cạnh giếng sau nhà kho. Khi mua 01 gói ma túy với giá 30.000.0000 đồng, Th dự định sẽ bán lại với giá dao động từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên từ khi mua ma túy (ngày 10/4/2020) đến khi bị bắt quả tang (ngày 18/5/2020) Th chưa bán được cho ai. Trong quá trình cất giấu, vì nghiện ma túy nên Th có lấy ra một ít để sử dụng. Sau khi bị phát hiện, Th đã tự giác chỉ chỗ cất giấu ma túy, giao nộp cho lực lượng công an kiểm tra.

Hành vi mua và cất giấu 233,91 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,091 gam ma túy loại MDMA và 0,200 gam ma túy loại MDMA và Methamphetamine để nhằm mục đích bán kiếm lời của Nguyễn Ngọc Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-P1 ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như Trộm cắp, cướp, lừa đảo, ... và gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển nòi giống, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng và toàn xã hội nói chung. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành

công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị phát hiện phạm tội, bị cáo đã tự giác chỉ nơi cất giấu ma túy, giao nộp cho lực lượng công an kiểm tra. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không vi phạm pháp luật khác.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc Th là người không có việc làm và thu nhập ổn định, tuy nhiên bị cáo có thu nhập mặc dù không nhiều. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, với số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) để răn đe, phòng ngừa chung là phù hợp với pháp luật.

[6] Đối với Diễn, là người đã bán ma túy cho Th, chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông giao ma túy cho Th, vì Th chưa gặp lần nào cũng như xe mô tô mà người này điều khiển không có biển kiểm soát, hiện nay chưa có cơ sở để xác định, truy tìm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Thị Hồng M, là người ở cùng nhà trọ với Nguyễn Ngọc Th tại 38 Trần Nguyên Hãn, thành phố K, tỉnh K. Quá trình điều tra đã xác định việc Nguyễn Ngọc Th mua và cất giấu ma túy trong nhà trọ thì M hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với M là có cơ sở. Ngày 18/5/2020, Nguyễn Thị Hồng M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Ngọc Th, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Hồng M là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không đề cập.

[9] Đối với xe mô tô BKS 82H2 - 8143, Th sử dụng để đi mua ma túy là xe mà Th mua lại của anh Võ Tấn Đ, hiện nay bố của Th là ông Nguyễn Tấn C đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch, khi bán ông C không biết đây là xe Th sử dụng để đi mua ma túy nên không có cơ sở để xử lý theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nên cần trả lại: 01 *(một)* xe mô tô BKS 82B1- 754.67, loại Winner, nhãn hiệu Honda, màu đen, bạc, vàng đồng, số máy: KC34E1010129, số khung:

3713KY004175 và 01 *(một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 061949, BKS 82B1- 754.67 mang tên Nguyễn Đình Minh T cho anh Nguyễn Đình Minh T; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028056, BKS 82H1- 8143 mang tên Võ Tấn Đ cho ông Nguyễn Tấn C; 01 *(một)* thẻ đa năng ngân hàng Đông Á số 9704.0617.4116.2897 mang tên NGUYEN THI THANH H cho chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Đối với số tiền 23.900.000đ *(Hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng)* (theo giấy nộp tiền vào tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum ngày 28/7/2020) là tiền của bị cáo mượn của ông Nguyễn Tấn C (cha bị cáo), không dùng vào việc phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Th. Tiếp tục tạm giữ 01*(một)* Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Th số 233117192. Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064646, BKS 82B1- 811.08 mang tên Hồ Minh Tr và 01 *(một)* ví da màu nâu là đồ vật, tài sản của bị cáo không dùng vào việc thực hiện tội phạm nên cần hoàn trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần phải tạm giữ lại số tiền phạt và án phí để đảm bảo cho công tác thi hành án dân sự.

- Đối với 01 *(Một)* phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 95/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 *(một)* ống thủy tinh bị vỡ; 01 *(một)* hộp nhựa màu đen, nắp đậy màu vàng có ghi chữ SUNNY; 05 *(năm)* ống thủy tinh dài khoảng 20 cm; 35 (ba mươi lăm) bì ni lông có khóa kéo của chị Nguyễn Thị Hồng M (không còn giá trị sử dụng). Số ma túy còn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành và các dụng cụ này là phương tiện bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, cũng như không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th (Tên gọi khác: Không) phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th 20 *(hai mươi)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/5/2020.

Xử phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải nộp số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 10 Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về Chứng minh nhân dân.

- Trả lại cho các chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản: 01 *(một)* xe mô tô BKS 82B1- 754.67, loại Winner, nhãn hiệu Honda, màu đen, bạc, vàng đồng, số máy: KC34E1010129, số khung: 3713KY004175 và 01 *(một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 061949, BKS 82B1-754.67 mang tên Nguyễn Đình Minh T cho anh Nguyễn Đình Minh T; 01 *(một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 028056, BKS 82H1- 8143 mang tên Võ Tấn Đ cho ông Nguyễn Tấn C; 01 *(một)* thẻ đa năng ngân hàng Đông Á số 9704.0617.4116.2897 mang tên NGUYEN THI THANH H cho chị Nguyễn Thị Thanh H

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Th: số tiền 23.900.000đ (Hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng) (theo giấy nộp tiền vào tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum ngày 28/7/2020) nhưng phải trừ vào số tiền phạt và tiền án phí Hình sự sơ thẩm là 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064646, BKS 82B1- 811.08 mang tên Hồ Minh Tr; 01 (một) ví da màu nâu.

- **Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án:** Giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án phạt tù tạm giữ 01 *(Một)* Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc Th, số 233117192 trong thời gian bị cáo thi hành án phạt tù. Bị cáo được nhận lại Chứng minh nhân dân sau khi đã chấp hành xong án phạt tù.

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 *(một)* phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 95/KLGĐ-PC09", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ *CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 *(một)* ống thủy tinh bị vỡ; 01 *(một)* hộp nhựa màu đen, nắp đậy màu vàng có ghi chữ SUNNY; 05 *(năm)* ống thủy tinh dài khoảng 20 cm; 35 (ba mươi lăm) bì ni lông có khóa kéo.

- **Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen đã qua sử dụng.

(Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/11/2020), bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh KT;
- Trại tạm giam CA tỉnh KT;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Tăng